

Nền Âm Nhạc Của VNCH Và Âm Nhạc Dưới Thời XHCN
NS. Lê Dinh



Việt Nam hiện nay không có nền tân nhạc mà chỉ có “nhạc nói và nhạc chạy đua” nghĩa là “nhạc Việt Nam bây giờ toàn là những lời nói khi thì chậm, khi thì thật nhanh như chạy đua” chẳng có cung điệu trầm bổng du dương gì cả, và nhạc sĩ chỉ việc theo lời nói lên xuống hay mau chậm này mà viết nốt nhạc vào đấy là thành một bản nhạc, cho nên chẳng có một bản nhạc nào ra hồn cả, do đó không có ai thèm nhớ dù chỉ một câu.

Từ bao nhiêu năm nay Việt Nam không có một tình khúc nào làm cho người Việt hải ngoại cảm thông, nói huych toẹt ra là người được cả. Sau khi Nhạc Sĩ Nguyễn Ánh 9 phê bình “gào sĩ” Đàm Vĩnh Hưng không biết diễn tả bài hát mà chỉ biết gào hét nhỏ những đề câu khách, nay thì Nhạc Sĩ Lê Dinh lên tiếng về hiện tình tân nhạc Việt Nam mời các bạn xem dưới đây.

Đừng có nói rằng vì người Việt hải ngoại ghét cộng sản mà cho rằng cái gì cũng xấu, mà thực tế là chế độ nào sinh ra con người đó, nhạc Việt dưới chế độ độc tài, gian

xảo, bất nhân, bán nước thì làm gì có tính nhân bản và tình cảm như Việt Nam Cộng Hòa trước đây.

Về âm nhạc, từ mấy chục năm nay, thành thật và công bình mà nói, chúng ta có thấy sự tiến triển nào trong bộ môn này không, hay là một sự tụt lùi tệ hại từ năm 1975 đến nay, hay nói một cách khác, bọn phi quyền Hà Nội đã giết chết âm nhạc Việt Nam.

Nhìn lại ngày khởi đầu của nền âm nhạc Việt Nam, từ những ca khúc đầu tiên mà những bậc tiên liệt của nền âm nhạc để lại – được gọi là nhạc cải cách – như Một kiếp hoa (Nguyễn Văn Tuyên & Nguyễn Văn Cẩn), Khúc yêu đương (Thắm Oánh) Bình minh (Nguyễn Xuân Khoát), Bản đàn xuân (Lê Thương), Tâm hồn anh tìm em (Dương Thiệu Tước), Bóng ai qua thềm (Văn Chung), Cùng nhau đi Hồng Bình (Đình Nhu), Thu trên đảo Kinh Châu (Lê Thương) ..., chúng ta thấy, dù đã ra đời hơn 80 năm nay, còn phôi thai, nhưng âm nhạc VN thuở đó nghe rất có hồn nhạc, lời lẽ tuy không trau chuốt văn chương, nhưng không khó nghe và lại căng như bây giờ.

Chẳng hạn như bài “Thu trên đảo Kinh Châu” của Lê Thương, một bài âm hưởng nhạc Nhật thời đó, tuy được soạn sau, nhưng cũng được coi như là một trong những ca khúc đầu tiên của gia tài âm nhạc Việt Nam.

Nhắc lại để chúng ta thấy rằng tuy là những ca khúc đầu tiên, khởi thủy của nền âm nhạc Việt Nam, nhưng dù đã bao nhiêu năm qua, vẫn còn nghe được, hơn nhạc bây giờ ở trong một nước có tên là Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam. Chứng minh điều đó là gần một thế kỷ qua mà người ta còn nhớ ca khúc “Thu trên đảo Kinh Châu” của Lê Thương.

Tiếp theo thời kỳ âm nhạc phôi thai, hay âm nhạc cải cách, đó là giai đoạn nhạc được gọi là nhạc tiền chiến mà tôi nghĩ rằng vài trăm năm sau đi nữa, vẫn còn được nhắc nhở tới. Những tác giả như Văn Cao, Đặng Thế Phong, Hoàng Giác, Dzoãn Mẫn, Hoàng Quý, Nguyễn Văn Thương, Phan Huỳnh Điểu, Nguyễn Văn Tý, Dương Thiệu Tước, Thắm Oánh, Lê Thương... đã để lại cho chúng ta một gia sản âm nhạc đồ sộ, chỉ trong vòng có 20 năm ngắn ngủi. Nhắc lại những bài như:

“Tiếng ai hát chiều nay vang lừng trên sóng
Nhớ Lưu Nguyễn ngày xưa lạc lối đào nguyên...”
Suối mơ, bên rừng thu vắng
Giòng sông trôi lững lờ ngoài nắng...”

Hay:

“Ngoài hiên giọt mưa thu thánh thoát rơi
Trời lắng u buồn, mây hắt hiu ngừng trôi...”

Hoặc như:

“Biệt ly, nhớ nhung từ đây
Chiếc lá rơi theo heo may...”

Chúng ta nghe âm điệu sao mà du dương, uyển chuyển, tha thiết, thấm vào lòng người. Còn lời ca sao mà lãng mạn, yêu đương, tình tứ ngọt ngào đến như thế.

Rồi bước qua giai đoạn nhạc kháng chiến (nhạc cách mạng), một loại nhạc hùng hực lửa của thời toàn dân đứng lên đánh đuổi thực dân. Những tác giả tiêu biểu cho loại

nhạc hùng tráng như đánh thẳng vào lòng người này có Phạm Duy, Văn Cao, Lưu Hữu Phước, Hoàng Quý, Lê Yên, Phạm Duy Nhuận, Phạm Đình Chương, Văn Giảng... Nhưng phải công nhận rằng Phạm Duy là người có tác phẩm âm nhạc cổ súy tinh thần tranh đấu bài thực nhiều nhất, hay nhất. Làm sao mà chúng ta quên được, dù ngàn năm sau, những âm điệu và lời ca như:

Ngày bao hùng binh tiến lên
Bờ cõi vang lừng câu quyết chiến...”

Hoặc man mác cảm hờn, như:
“Chiều qua, tôi đi qua vùng chiếm đóng
Không bóng trâu cày bên đồng
Vắng tiếng heo gà trên sân
Chiều qua, gánh nước cho Vệ Quốc Quân
Nghe tiếng o nghèo kể rằng:
Quân thù về đây đốt làng...”

Rồi 1954 ập đến, chia hai nền âm nhạc, một nửa phát triển mạnh mẽ ở xứ tự do, phóng khoáng và một nửa chôn vùi trong chốn ngục tù, sau bức màn tre. Một số đông nhạc sĩ sáng tác ở miền Bắc ngày trước đã tìm tự do nơi miền Nam – đất lành chim đậu – cùng chung với những nhạc sĩ sáng tác đã sống trước đây dưới chính thể Đế Nhất Cộng Hòa, kết hợp thành một lực lượng sáng tác mạnh nhất, vững chãi nhất, nhân bản nhất và lãng mạn nhất. Thôi thì trăm hoa đua nở.

Ngay từ ngày đầu di cư, chúng ta có những Văn Phụng, Nguyễn Hiền, Y Vân, Hoàng Trọng, Đoàn Chuẩn, Huyền Linh, Phạm Đình Chương, Ngọc Bích, Đan Thọ, Xuân Tiên, Xuân Lôi, Trọng Khương, Tuấn Khanh, Hoài Linh, Phó Quốc Thăng, Phó Quốc Lân, Canh Thân, Vũ Thành, Vũ Huyền, Hoài An, Thanh Bình, Lê Hoàng Long, Nhật Bằng..., cùng với những nhạc sĩ miền Nam nổi bật lúc đó, như Phạm Duy (đã có mặt ở Saigon từ 1951), Lam Phương, Trúc Phương, Châu Kỳ, Nhật Ngân, Trần Trịnh, Anh Việt Thu, Mạnh Phát, Hoàng Thi Thơ, Nguyễn Văn Đông, Hoàng Nguyên, Anh Việt, Phạm Mạnh Cương, Lê Mộng Bảo, Huỳnh Anh, Trần Thiện Thanh, Duy Khánh, Khánh Bằng, Minh Kỳ, Anh Bằng, Lê Dinh... và một số nhạc sĩ trẻ của thời đó như Từ Công Phụng, Ngô Thụy Miên, Trần Tú Thiêng, Trường Sa, Trường Hải, Đỗ Lễ, Nguyễn Ánh 9, Thanh Sơn, Bảo Tố, Song Ngọc, Dzũng Chinh, Hàn Châu, Mặc Thế Nhân, Hoàng Trang, Đinh Trâm Ca, Giao Tiên, Thăng Long, Đài Phương Trang... hợp thành một đội ngũ sáng tác dưới chính thể tự do của hai nền Cộng Hòa ở miền Nam từ năm 1954 cho đến năm 1975.

Dù dưới hình thức nào, với bất cứ đề tài nào, nhạc sĩ của Miền Nam Tự Do cũng viết nên những tác phẩm giá trị, nhất là những tình khúc và những bài ca ngợi người Chiến Sĩ VNCH, còn tồn tại, vang dội cho đến ngày nay.

Trong khi đó, miền Bắc với chính sách bịt miệng và lão khoét, cho nên nhạc sĩ miền Bắc viết toàn những bài ca tụng ông Hồ (của họ) gàn dở, lố bịch, vô duyên, không thể nào lọt vào tai thính giả được. Chỉ một mình nhạc sĩ Thuận Yến thôi mà cũng có đến 26 bài nhằm nhí rẻ tiền ca ngợi ông Hồ. Ngoài ra còn có những Đỗ Nhuận, Phạm Tuyên, Vân An, Trần Hoàn, Lưu Cầu, Trọng Loan, Phong Nhã, Huy Thục, Lê Lôi, Chu Minh v.v... viết những bài nhạc tuyên truyền, đề cao CS một cách lố bịch.

Cả Văn Cao, Lưu Hữu Phước, Phan Huỳnh Điểu, Đỗ Nhuận... cũng bị lôi cuốn trong việc sáng tác loại nhạc bùng nổ này, như Văn Cao với “Ca ngợi hô chủ tịch”, Lưu Hữu Phước với “Tình bác sáng đời ta”, Phan Huỳnh Điểu với “Nhớ ơn bác”, Đỗ Nhuận với “Bé yêu bác hồ”... vì không viết để ca tụng, tụng hô bác thì không có gạo mà ăn. Nội cái áo của bác và đôi dép của bác thôi mà cũng có đến 5 bài hát nói về áo và dép này. Chỉ còn thiếu cái áo lót của bác thì chưa có nhạc mà thôi.

(Dưới thời Đệ Nhất Cộng Hòa – và luôn cả thời Đệ Nhị Cộng Hòa – Miền Nam VN chỉ vốn vẹn có một bài hát duy nhất ca tụng cá nhân vị nguyên thủ quốc gia mà thôi. Đó là bài Suy Tôn Ngô Tổng Thống của Ngọc Bích và Thanh Nam.

Đây không phải là chủ trương của chính phủ đề ra để bắt buộc văn nghệ sĩ sáng tác ca tụng lãnh tụ, mà đó là ý nghĩ riêng của hai tác giả, vì muốn mang ơn người đã khó khăn lắm mới đem đến sự an cư lạc nghiệp cho gần một triệu đồng bào di cư miền Bắc, trong đó có hai tác giả. Đây chỉ là một hành động để nói lên lòng biết ơn thôi.

Từ 1975 là một sự tuột dốc thê thảm, nhìn thấy và nghe thấy, không cần phải dẫn đo suy nghĩ khi nói về nền âm nhạc ở nước CHXHCN Việt Nam bây giờ. Không phải nhìn từ bên ngoài rồi chúng ta nói thánh nói tướng, muốn nói gì thì nói, hay nói để... chống Cộng, nhưng phải nói rằng sự thật là như vậy. Thử hỏi có ai nghe được hết một câu lời ca trong một bài nhạc nào đó không? Có ai hiểu ca sĩ hát gì, nói gì trong bài hát đó không?

Còn nhạc thì nghe qua rồi – dù cho nghe 5 lần 7 lượt đi nữa – hỏi có ai nhớ âm điệu ra sao không, do-ré-mi-fa-sol-la-si thế nào không? Chúng tôi không nói quá lời đâu. Mở YouTube ra, bấm đại một bài nào đó ở VN ngày nay, quý vị sẽ thấy ngay lời nói của chúng tôi không mấy may quá đáng.

Bấm đại bài của Cẩm Ly hát đi, thí dụ bài “Chồng xa”, chúng ta sẽ nghe lời lẽ, văn chương quá buồn cười, trong một bài hát, nghe sao giống như lời đối thoại trong một vở tuồng cải lương hạng bét: “Dậy đi mua đồ nấu canh chua - Về cho ba mâm bữa cơm trưa...”

Về âm điệu, chúng tôi đổ người Việt tự do ở hải ngoại nhớ một câu nhạc nào đó, trong một bài hát A, B, C nào đó ở VN bây giờ. Tại sao không nhớ được? Xin thưa vì đó không phải là âm điệu mà là những nốt nhạc khác nhau, bỏ chung vào một cái túi và rút ra 5, 6, 7 hoặc 8 nốt, rồi ráp lại cho thành một câu nhạc thôi. Trong khi đó, thử tình cờ lấy một bài nào đó của miền Nam, trước 1975, như:

”Xuyên lá cành trăng lên lều vải
Lòng đất ấm thương tình đôi mươi...”

Hay như:

“Đường vào tình yêu có trăm lần vui, có vạn lần buồn...”

Hoặc:

“Thượng đế hỡi có thấu cho VN này,
Nhiều sóng gió trôi dạt lâu dài...”

Chúng ta nghe sao mà tha thiết quá, du dương quá và dễ nhớ, dễ thuộc, dễ thương quá, dù cho cả đời mình hay một trăm năm sau cũng khó quên được.

Và xin quý vị thử bấm vào tựa một bài hát nhằm nhĩ nào đó của CHXHCN Việt Nam ngày nay xem. Thí dụ như bài: “Xin anh đừng” (đừng cái gì mới được chứ?) Và vô số bài nữa, như Giấc mơ không phải của anh – Anh sẽ không níu kéo – Anh ba Khía – Ông xã bà xã – Khi cô đơn em nhớ ai – Anh sai rồi – Quen một ngày cho vui – Em có thể làm bạn gái anh không – Đừng buông tay anh..., nếu kể thêm, chắc chắn quý độc giả sẽ bị nhức đầu.

Tựa đề của một tác phẩm âm nhạc là như vậy đó sao? Chúng tôi nghĩ tác giả là những trẻ con, chưa biết nói tiếng Việt hoặc là người đã trưởng thành nhưng chưa biết viết tiếng Việt. Tựa đề của một bài hát cũng phải nghe cho được chứ? “Xin anh đừng” rồi thôi, hết.

Về lời ca, mời quý vị nghe ca khúc “Giá như chưa từng quen”. Mới nghe qua tên ca khúc, chúng ta liền tưởng ngay đến một bài hát khác của miền Nam trước 1975, bài “Nếu ta đừng quen nhau”. Cùng một ý, một nội dung, nhưng người nhạc sĩ miền Nam viết tựa là: “Nếu ta đừng quen nhau”. Bây giờ, chúng ta hãy xem qua lời ca:

Bài “Giá như chưa từng quen”:

*“Giá như chưa từng quen, chưa quan tâm nhiều về nhau
Người yêu ơi, anh không thể nhớ mỗi lần cách xa...”*

Còn bài “Nếu ta đừng quen nhau” có lời ca:

*“Nếu ta đừng quen nhau, thì đời chưa vương u sầu
Ngày xanh chưa nhuốm thương đau, màu hoa chưa úa phai màu...”*

Chúng tôi để quý vị kết luận. Chúng tôi chỉ thấy “tội nghiệp” cho tác giả bài “Giá như chưa từng quen” mà thôi.

Nếu quý vị muốn nghe thêm nữa, thì đây:

*“Vì ngày hôm qua anh đã thấy em ôm hôn một người...
Như muốn cào xé nát tan trái tim anh...”*

Đây là lời ca của bài “Đừng làm anh đau” và xin nói thêm, chỉ có việc “anh đau” này thôi mà có tới ba bài nhạc khác nhau, của 3 tác giả khác nhau: “Đừng làm anh đau”, “Em khóc làm anh đau” và “Mưa làm anh đau”. Đó, âm nhạc XHCNVN là như thế đó.

Về phần ca sĩ trình bày, mà người bên đó gọi là “thể hiện”, phải nói một cách công bằng, vì là nơi đông dân số, gần 90 triệu người, thì làm sao không có ca sĩ hát hay. Nhưng tiếc thay, có một số đông chỉ biết la, biết hét, hét toáng lên, khiến người nghe không biết họ hát cái gì. Và còn nữa, họ hay uốn éo ở chữ cuối câu (fioritures), có người còn eo ở giữa câu, nghe rất khó chịu. Việc điểm fioritures này – tức là láy – người viết nhạc chỉ dùng khi nào thật cần thiết thôi.

Nếu tác giả không có để thêm nốt fioritures thì ca sĩ đừng có tự động láy, tự động uốn éo, tự động ỏng ẹo cho nó lả lướt, như vậy là lả lướt không đúng chỗ, nghe không thể nào chịu được. Người mình có tài hay bắt chước và bắt chước giỏi. Cái uốn éo này

xuất xứ từ nhạc Âu Mỹ, nhưng mà với lời ca tiếng ngoại quốc, và cũng tùy thuộc chữ nào, ý nghĩa ra sao, thì nghe được, chứ cứ uốn éo tự do, uốn éo lung tung, bất kể quân thân thì không hợp với lời Việt chút nào.

Một phần việc ca sĩ VN trong nước bây giờ hát khó nghe, lý do cũng tại cách viết lời ca của đa số những nhạc sĩ “lớp ba trường làng”, “trẻ tuổi tài cao” của thời XHCN này: chỗ nốt cao thì để chữ dấu huyền hay dấu hỏi, còn chỗ nốt thấp thì để chữ dấu sắc, hay dấu ngã. Viết lời ca như thế thì chỉ có giết ca sĩ mà thôi, bởi ca sĩ không thể nào truyền đạt cho thính giả hiểu được mình hát cái gì. Hát mà người nghe không hiểu gì thì hát làm chi?

Từ năm 1975, một thời gian đủ dài để những “đỉnh cao trí tuệ” giết chết tất cả, từ chữ nghĩa văn chương cho đến âm nhạc. Riêng về âm nhạc, họ đã vùi dập bao nhiêu công lao của những người đi trước, trải qua bao thế hệ, từ thời kỳ âm nhạc cải cách, đến nhạc mới hay tân nhạc, rồi nhạc vàng (chữ của họ gọi để ám chỉ nhạc Miền Nam từ 1954 đến 1975 mà họ đã cố tiêu diệt nhưng không được) và nay là nhạc của thời XHCN, của thời nhảm nhí: “Dậy đi mua đồ nấu canh chua - Về cho ba mâm bữa cơm trưa”./

Lê Đình



Mời nghe một bài hát thời VNCH, nhạc Hoàng Trọng-Ca sĩ Mai Hương. DgN
[Tìm Một Ánh Sao - NS. Hoàng Trọng, ca sĩ Mai Hương](#)



Ban Hoàng Trọng - Đài Phát Thanh Sài Gòn 1958



Hình bìa nhạc xưa